

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày: 12-01-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân và bà Vũ Thị XuY

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa - Thư ký tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 143/2020/TLST-HS ngày 03/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án xét xử số 134/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2020/HSST-QĐ ngày 21/12/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Việt C**, sinh ngày 17/6/1977. Nơi cư trú: Tổ 2, khu 11, phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Phó Trưởng phòng cơ điện - Công ty than Uông Bí. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn C và bà Đỗ Thị B. Vợ là Chu Thị Thu T. Có 02 con: con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tạm giam ngày 11/8/2020; áp dụng biện pháp ngăn chặn “bảo lãnh” từ ngày 17/9/2020 đến ngày 12/01/2021, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh **Trần Xuân H**, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Tổ 3, khu T, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Chị **Nguyễn Thị Bích Y**, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Tổ 3, khu T, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1944 và bà **Đỗ Thị B**, sinh năm 1946. Đều trú tại: Tổ 2, khu 11, phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 02/3/2020, bị cáo Nguyễn Việt C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Landcruiser, biển kiểm soát (BKS) 14A-166.55 di chuyển trên Quốc lộ 18A hướng Hạ Long - Đông Triều. Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ 1, khu 7, phường

Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo thấy phía trước cùng chiều có một xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 14Y1-289.99 do anh Trần Xuân H điều khiển, phía sau chở vợ là chị Nguyễn Thị Bích Y, đang di chuyển theo kiểu lạng lách. Cho rằng anh H điều khiển xe mô tô đánh võng trên mình, bị cáo thấy bức tức nên điều khiển xe ô tô vượt sang bên trái xe mô tô, khi phần đầu xe vừa vượt qua xe mô tô (phần thân xe chưa vượt qua) thì bị cáo đánh lái đột ngột sang phải lấn vào làn đường của xe mô tô để tạt lại, đồng thời chửi “cái Đ. Mẹ mày”. Do đánh lái đột ngột nên cánh cửa xe bên phải và la-zăng lốp sau bên phải xe ô tô va chạm với tay lái bên trái và bàn để chân kim loại phía sau bên trái xe mô tô của anh H, làm xe mô tô đổ trượt trên đường khiến anh H và chị Y ngã xuống đường. Còn bị cáo điều khiển xe ô tô về nhà ngủ đến ngày 03/3/2020 đến Công an thành phố khai báo. Hậu quả: anh H và chị Y đều bị thương, hai phương tiện bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Mặt đường bằng phẳng, hướng thẳng, khám nghiệm theo hướng Hạ Long - Đông Triều. Lòng đường rộng 8,8m, tiếp giáp với lề đường bên phải là dải bê tông bờ kè cao 0,1m; rộng 0,2m. Tại hiện trường xe mô tô BKS 14Y1-289.99 đổ nghiêng bên trái, đầu xe quay hướng Hạ Long, tâm trục lốp trước và lốp sau cách lề đường lần lượt 1,8m và 1,7m. Mặt đường có vết xước đứt đoạn do xe mô tô tạo ra trên mặt đường và cạnh của bề mặt dải bê tông bờ kè, hướng Hạ Long - Đông Triều, dài 18,6m, điểm cuối là tâm trục xe mô tô, điểm đầu cách lề đường bên phải là 1,3m. Cách điểm đầu vết trượt xước 13,2m là vị trí đám máu tươi kích thước (0,2x0,3)m trên bề mặt dải bê tông, tâm cách lề đường 0,4m. Từ tâm đám máu này về hướng Đông Triều 3,7m là tâm đám máu thứ hai kích thước (0,2x0,2)m trên bề mặt dải bê tông, cách lề đường 0,4m. Cách tâm đám máu thứ hai hướng Đông Triều 1,5m là vị trí mảnh vỡ cách lề đường 0,4m. Mở rộng hiện trường không phát hiện, thu giữ gì.

Kết quả khám nghiệm phương tiện thể hiện: Xe mô tô BKS 14Y1-289.99 bị hư hỏng nhiều bên trái: cầu gương, đầu tay lái, mặt nạ trước bị mài trượt; chấn bunn trước xô lệch hướng trái sang phải; cangk lốp trước đẩy cong hướng trước về sau, trái sang phải; giá để chân sau bên trái bị đẩy cong hướng sau về trước, trên xuống dưới; ốp lọc gió, ốp lọc máy bị tì trượt; chân chống chính bị đẩy cong hướng trái sang phải, ép vào lọc máy. Xe ô tô BKS 14A-166.55 có một số dấu vết bên phải: cánh cửa sau có vết tì trượt xước sơn hướng trước về sau, phải sang trái, đầu vết xước cách mặt đất 104cm; ốp trục xi-láp la-zăng lốp sau nhiều vết trượt xước. Ghép khớp mảnh nhựa màu bạc thu tại hiện trường với vị trí ốp trục xi-láp la-zăng lốp sau bên phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 346/TgT ngày 08/7/2020 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Quảng Ninh thể hiện: Chị Nguyễn Thị Bích Y có các tổn thương: Chấn thương sọ não, tổn thương như sau: Tụ máu ngoài màng cứng tiền lượng không còn tụ máu ngoài màng cứng: 0,5%; tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải dày khoảng 03mm tiền lượng không còn tụ máu dưới màng cứng: 08%; vỡ xương vùng thái dương trái: 08%; vết thương vùng đỉnh kích thước (04x03)cm: 02%; sây sát da vùng đầu mặt và hai tay tiền lượng khối, di chứng không đáng kể: 0%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 28%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 347/TgT ngày 08/7/2020 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Quảng Ninh thể hiện: Anh Trần Xuân H có các tổn thương: Chân thương sọ não hàm mặt, đã được dẫn lưu não thất, tổn thương như sau: Ổ khuyết xương sọ do dẫn lưu não thất kèm nốt tăng tỷ trọng nhỏ dạng máu nhu mô vùng đỉnh trái: 16%; chảy máu khoang dưới nhện, tiên lượng không còn chảy máu khoang dưới nhện: 08%; gãy thành trước ngoài xương hàm trái: 07%; gãy cung tiếp gò má trái: 08%; gãy ngoài ổ mắt trái: 05%; vết thương cung mày trái 02cm: 03%; canuyl mở khí quản: 03%; gãy đầu gần xương 1 bàn chân trái: 03%; sây sáy da cánh-cẳng bàn tay hai tay, tiên lượng khỏi, di chứng không đáng kể: 0%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 43%.

Ngày 25/5/2020, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho anh H, chị Y số tiền 250.000.000đ, bị cáo chịu trách nhiệm sửa chữa xe mô tô BKS 14Y1-289.00. Chị Y (được anh H ủy quyền) đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có lời khai giống như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Lời khai của các bị hại:

Anh Trần Xuân H khai: Vào khoảng hơn 19 giờ ngày 02/3/2020, anh cùng vợ là chị Nguyễn Thị Bích Y ăn cơm tại gia đình thuộc tổ 3, khu Tân Lập, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí. Trong lúc ăn cơm, anh H và chị Y có uống rượu. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, anh H điều khiển xe mô tô BKS 14Y1-289.99 chở chị Y ngồi phía sau đi từ nhà đến khu vực Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển Uông Bí để thăm bạn ốm. Sau khi thăm bạn xong, anh H điều khiển xe mô tô chở chị Y ngồi phía sau đi từ khu vực Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí theo đường Quốc lộ 18A để về nhà. Trong quá trình di chuyển, anh H không nhớ bị tai nạn như thế nào, tại đâu và vào thời điểm nào (bút lục số 138, 139).

Chị Nguyễn Thị Bích Y khai: Vào khoảng hơn 22 giờ ngày 02/3/2020, anh H (là chồng chị) điều khiển xe mô tô BKS 14Y1-289.99 chở chị ngồi phía sau đi từ khu vực ngã tư Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển Uông Bí theo đường quốc lộ 18A để về nhà ở tổ 3, khu Tân Lập, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí. Anh H điều khiển xe mô tô đi ở phần đường một chiều từ ngã tư Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển Uông Bí về hướng vòng xuY phường Phương Đông. Khi đi đến đoạn đường qua cổng Công ty giấy da Sao Vàng Uông Bí khoảng 100-200m, anh H điều khiển xe mô tô đi cách lề đường bên phải khoảng 0,50-01m, với tốc độ bao nhiêu chị không rõ, thì bất ngờ từ phía sau cùng chiều có một xe ô tô con không rõ nhãn hiệu và biển số đăng ký vượt lên va chạm vào phần sườn bên phải của xe ô tô và tay lái bên trái của xe mô tô do anh H điều khiển dẫn đến xe mô tô bị mất lái đổ trượt trên mặt đường làm anh H và chị ngã trên mặt đường, bị thương tích (bút lục số 132-137).

Tại Bản kết luận giám định về âm thanh số 5723/C09-P6 ngày 15/9/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Nội dung âm thanh trong tệp video cần giám định (trong video của camera hành trình gắn trên xe ô tô BKS 14A-166.55 ghi lại diễn biến vụ việc), thời lượng 01 phút 00 giây, đã được dịch ra thành văn bản, cụ thể: Từ giây 00:27 đến giây 00:29 giọng của người đàn ông nói: “Cái Đ. mẹ” và một phần lời nói tiếp đó NH người dịch không nghe được, không hiểu nội dung. Bị cáo khẳng định giọng nói của người đàn ông trong video là của bị cáo.

Qua xác minh xác định được: Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định. Không tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và chất kích thích khác trong cơ thể bị cáo do không làm việc được với bị cáo ngay sau khi xảy ra sự việc. Xe mô tô BKS 14Y1-289.99 có nguồn gốc rõ ràng, đăng ký tên bị cáo. Ông Nguyễn Văn C và bà Đỗ Thị B (là bố và mẹ đẻ của bị cáo) có đơn đề nghị nội dung: Năm 2015, ông bà bỏ tiền ra mua chiếc xe trên, NH do tuổi đã cao nên gia đình thống nhất để bị cáo đứng tên trong Giấy đăng ký xe, còn thực tế nguồn tiền mua xe không phải của vợ chồng bị cáo. Anh H có giấy phép lái xe theo quy định. Tại Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của anh H sau khi anh H bị tai nạn, kết quả: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 168,03mg/dl.

Bản cáo trạng số 145/CT-VKSUB ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo Nguyễn Việt C về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s, v khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 60 tháng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại ông Nguyễn Văn C và bà Đỗ Thị Bình 01 chiếc xe ô tô, nhãn hiệu Toyota Landcruiser, BKS 14A-166.55 và 01 (một) mảnh vỡ nhựa dạng ốp la-zăng của xe ô tô màu bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có lời khai phù hợp với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khẳng định việc truy tố đối với bị cáo là đúng; không oan, sai. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường (Bút lục 72, 73); biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông (bút lục số 74- 76); sơ đồ hiện trường (bút lục số 71); bản ảnh hiện trường (bút lục số 78-102); biên bản xem xét nội dung clip (bút lục số 153); bản kết luận giám định về âm thanh (bút lục số 37) và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 02/3/2020, tại khu vực tổ 1, khu 7, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, cho rằng anh Trần Xuân H điều khiển xe mô tô BKS 14Y1-289.99 đánh võng trước đầu xe ô tô của mình, bị cáo Nguyễn Việt C đã điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Landcruiser, BKS 14A-166.55 tạt ngang bên phải làm cánh cửa xe bên phải và la-zăng lốp sau bên phải của xe ô tô va chạm với xe mô tô của anh H điều khiển, làm anh H và vợ là chị Nguyễn Thị Bích Y bị ngã xuống đường và bị thương. Hậu quả: Anh H bị tổn hại 43% sức khỏe; chị Y tổn hại 28% sức khỏe.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Việt C đã phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự: dùng hung khí nguy hiểm) như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật nhà nước ta bảo vệ. Chỉ vì bức xúc với bị hại khi cùng tham gia giao thông đường bộ khi bị hại điều khiển xe có biểu hiện lạng lách, đánh võng, mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, phạm tội khi đang điều khiển xe ô tô là phương tiện nguy hiểm; mục đích để thỏa mãn bức xúc của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung; đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất và công tác (đạt các danh hiệu: thợ mỏ sáng tạo năm 2020, giải ba Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Quảng Ninh lần thứ VI, bằng khen của Bộ công thương đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và công tác năm 2012, giấy khen đạt danh hiệu đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm 2012 và 2019); bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bố mẹ đẻ bị cáo là người có công với cách mạng, đều được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba; bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông có uống rượu, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội; có nơi cư trú rõ ràng và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội; cho bị cáo được cải tạo

tại địa phương dưới sự giám sát của địa phương và gia đình cũng đảm bảo cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về vật chứng: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Landcruiser, BKS 14A-166.55; 01 (một) mảnh vỡ nhựa dạng ốp la-zăng của xe ô tô màu bạc thu giữ là tài sản của ông Nguyễn Văn C và bà Đỗ Thị B nên trả lại cho ông C và bà B.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì khác nên không đề cập xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo; Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Việt C** phạm tội: “**Cố ý gây thương tích**”

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Việt C** 30 (ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Phương Đông, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh kết hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho ông Nguyễn Văn C và bà Đỗ Thị B 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Landcruiser, BKS 14A-166.55 và 01 (một) mảnh vỡ nhựa dạng ốp la-zăng của xe ô tô màu bạc, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết quy định về án phí, lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an thành phố Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; bị hại; người có QL&NV liên quan;
- THADS thành phố Uông Bí;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan THAHS TP Uông Bí;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Giang Thanh